

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 23/2020/HSST

Ngày: 25 - 03 - 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Văn Công Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tự.

2. Ông Lê Bá Cảnh.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Ái Vân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:** Ông Lê Nam Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên toà để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/HSST ngày 12/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 03 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Minh H**, tên gọi khác: B, Sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Trương Văn H1, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1962, đều trú tại Thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án; Ngày 27/5/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 3 năm 06 tháng tù giam về tội: Cướp giật tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2017. Ngày 23/9/2019, bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 02/10/2019, bị khởi tố bị can và tạm giam về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2019. Hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thái D**, tên gọi khác: **Nguyễn Văn D**, **Nguyễn Thanh D**, Sinh năm 1973, tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, phường L, thành phố T,

tỉnh Thái Bình. Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 3, xã T, Huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết); Con bà: Trần Thị N (đã chết); Bị can có vợ: Võ Thị Mỹ C, sinh năm 1986; Bị can có 01 con tên Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2014. Điều trú tại Thôn 3, xã T, Huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1990, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 08/3/1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản riêng công dân. Ngày 05/5/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 19/6/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 11/10/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 29/11/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2007 trở về địa phương sinh sống. Năm 2013, vào sinh sống tại xã Tâm Thắng, Hện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông và lập gia đình làm nghề cơ khí. Ngày 23/9/2019, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 02/10/2019, bị khởi tố bị can và tạm giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2019. Hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Trương Minh H:** Có Luật sư Nguyễn Tăng H2 - Văn Phòng luật sư T, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 59 T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Theo yêu cầu của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh H sinh năm 1990, thường trú trại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là đối tượng hình sự đã bị xử phạt về tội: cướp giật tài sản có khung hình phạt rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích và cũng là người nghiện ma túy. Đầu tháng 9/2019, thông qua mối quan hệ ngoài xã hội H biết người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) ở tỉnh Lạng Sơn có bán ma túy nên H gọi điện thoại mua ma túy (heroin) của T với số tiền 20.000.000 đồng. T đồng ý bán cho H và hẹn 03 ngày sau T vào thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giao ma túy cho H. Sau khi mua được ma túy, H phân làm nhiều gói nhỏ cất giấu tại nhà của mình ở thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời. Ngày 23/9/2019, Nguyễn Thái D là người nghiện ma túy đến nhà Trương Minh H tại thôn

12, xã H, thành phố B, mua của H 01 gói ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy (heroine), D đi xe đạp theo quốc lộ 14 về nhà. Khi đi đến gần cầu 14 (Quốc lộ 14) thuộc thôn 6 xã H, thành phố B, lúc đó 11 giờ 15 phút cùng ngày thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thái D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của D 01 gói giấy bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng được niêm phong theo quy định; 01 chiếc xe đạp không nhãn hiệu, khung sườn màu đỏ, vành xe màu đen, phía trước có giỏ xe màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen không gắn sim (BL: 31- 32; 136 đến 143; 144 đến 184).

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Thái D, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Minh H. Quá trình làm việc, Trương Minh H khai nhận toàn bộ hành vi đã bán chất ma túy cho Nguyễn Thái D và vị trí cất giấu ma túy trong căn nhà mình đang ở tại thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ lời khai của Trương Minh H, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Minh H (tại thôn 12, xã H, thành phố B). Qua trình khám xét thu giữ: 01 gói nylon chứa chất rắn màu trắng dạng cục trong túi áo khoác màu đen của H treo trong phòng ngủ được niêm phong theo quy định có ký hiệu M1; 01 gói giấy chứa chất rắn màu trắng ở trên bàn trong phòng ngủ của H được niêm phong theo quy định có ký hiệu M2; 01 gói giấy chứa chất rắn màu trắng đựng trong bao thuốc lá hiệu Jét màu trắng ở trên nền nhà, tại nhà trồng nấm được niêm phong theo quy định có ký hiệu M3; 01 chiếc cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen; 05 ống kim tiêm còn nguyên chưa sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen lôgô IUSIBEI đã qua sử dụng; 04 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm trong bao xác rắn màu vàng treo trên tường trong nhà làm nấm; 02 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm ở khu vực nhà bếp (BL: 34- 35).

Quá trình điều tra Trương Minh H và Nguyễn Thái D còn khai nhận, H biết D từ tháng 8/2019. Trương Minh H đã bán ma túy cho Nguyễn Thái D 02 lần. Lần thứ nhất cách ngày bị bắt (23/9/2019) khoảng 04 ngày vào buổi trưa, D đi xe đạp đến nhà H. H đã bán cho D 01 gói heroine với giá 200.000 đồng. Ngoài ra H còn bán cho 03 người nghiện ma túy khác đến nhà H mua ma túy (heroine) khoảng 1.000.000 đồng nhưng H không biết nhân thân lai lịch của những người này (BL:159 - 162; 177 - 178).

*Tại Kết luận giám định số: 809/GĐMT- PC09 ngày 30/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1896 gam, loại heroine (BL số: 70).

*Tại Kết luận giám định số: 810/GĐMT- PC09 ngày 01/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2, 7908 gam, loại heroine.

Phong bì M2: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6912 gam, loại heroine.

Phong bì M3: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 37, 2655 gam, loại heroine (BL số: 69).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định, kết luận điều tra cũng như bản cáo trạng.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-P3 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố: Bị cáo Trương Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thái D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 9/2019, Trương Minh H đã mua 20.000.000 đồng ma túy (heroine) của người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) ở tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được số ma túy trên, H phân làm nhiều gói nhỏ cất giấu tại nhà của mình ở thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng và bán cho người nghiện ma túy kiếm lời. Nguyễn Thái D đến nhà H mua ma túy của H 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng để sử dụng. Ngày 23/9/2019, Nguyễn Thái D mua của H 01 gói ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng (lần thứ 2). Sau khi mua được ma túy, D đi đến gần cầu 14 (Quốc lộ 14) thuộc thôn 6, xã H, thành phố B thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Thái D 0,1896 gam, loại heroine. Sau đó, Cơ quan công an thu giữ của H 40,7475 gam, loại heroine, 01 chiếc cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen; 05 ống kim tiêm; 06 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA - 1114 gắn sim số 0814321414; 01 áo khoác màu đen lôgô IUSIBEI.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P3 ngày 10 tháng 02 năm 2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đồng thời đề nghị:

Áp dụng b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh H từ 17 năm đến 18 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bắt tạm giam ngày 23/9/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái D từ 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bắt tạm giữ ngày 23/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 39,8645 gam loại heroine gồm: Phong bì M1: 2,6718 gam; Phong bì M2: 0,6361 gam; Phong bì M3: 36,3887 gam; Phong bì 0,1679 gam (thu giữ của Nguyễn Thái D) và toàn bộ bao gói mẫu vật gửi giám định ban đầu. 06 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm; 05 bơm kim tiêm là dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 võ bao thuốc là hiệu Jét; 01 áo khoác màu đen lôgô IUSIBEI; 01 sim số 0814321414 là vật chứng vụ án.

+Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe đạp không nhãn hiệu, khung sườn màu đỏ, vành xe màu đen, phía trước giỏ xe màu đen; 01 chiếc cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA - 1114 là công cụ, phương tiện các bị cáo Nguyễn Thái D và Trương Minh H đã dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen không gắn sim, không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với Trương Minh H do bán ma túy cho D mà có để sung công quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Minh H trình bày:

Việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự, bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Trương Minh H với mức hình phạt 15 năm tù để bị cáo yên tâm cải tạo sớm hòa nhập cộng đồng, đoàn tụ gia đình.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Trương Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 - Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điều 251 - Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm, đến 20 năm.

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương là nguồn gốc phát sinh của nhiều loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi, mà đầu tháng 9/2019, Trương Minh H đã mua 20.000.000 đồng ma túy (heroine) của người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) ở tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được số ma túy trên, H phân làm nhiều gói nhỏ cất giấu tại nhà của mình ở thôn 12, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời. Nguyễn Thái D đến nhà H mua ma túy của H 02 lần, mỗi lần 01 gói ma

túy (heroin) với giá 200.000 đồng để sử dụng. Ngày 23/9/2019, Nguyễn Thái D mua của H 01 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng (lần thứ 2). Sau khi mua được ma túy, D đi đến gần cầu 14 (Quốc lộ 14) thuộc thôn 6, xã H, thành phố B thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Thái D 0,1896 gam ma túy, loại heroin. Sau đó, Cơ quan công an thu giữ của H 40,7475 gam ma túy, loại heroin, 01 chiếc cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen; 05 ống kim tiêm; 06 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA - 1114 gắn sim số 0814321414; 01 áo khoác màu đen logo IUSIBEI.

Trong vụ án có hai bị cáo nên cần xem xét đánh giá mức độ, tính chất phạm tội của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Trương Minh H đã bán ma túy cho bị cáo D 02 lần, lần thứ nhất cách ngày 23/9/2019 khoảng 04 ngày H đã bán cho D 01 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng và D mang về sử dụng hết, lần thứ 2 vào ngày 23/9/2019, H cũng bán cho D 01 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng, trên đường đi về nhà thì D bị bắt quả tang. H còn 03 lần bán cho những người khác. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Ngoài ra, bị cáo Trương Minh H vào ngày 27/5/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 3 năm đến 10 năm là loại tội phạm rất nghiêm trọng. Ngày 08/10/2017, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên ngày 23/9/2019, tiếp tục phạm tội bị khởi tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm là loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm”, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Thái D: Là người mua ma túy của bị cáo Trương Minh H, mục đích của bị cáo tàng trữ là để sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó, mức độ, hành vi tính chất phạm tội của bị cáo hạn chế hơn bị cáo Trương Minh H. Tuy nhiên, bị cáo là người có thân nhân xấu: Năm 1990, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 08/3/1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản riêng công dân. Ngày 05/5/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản của công dân. Ngày 19/6/2001, bị Tòa án

nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 11/10/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 29/11/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2007 trở về địa phương sinh sống. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo tập trung cải tạo nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và giáo dục riêng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy hiện nay.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 39,8645 gam heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 04 gói là vật chứng vụ án gồm:

- + 03 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trương Minh H” (Phong bì M1: 2,6718 gam heroine; M2: 0,6361 gam heroine; M3: 36,3887 gam heroine;

- + 01 gói niêm phong 0,1679 gam heroine “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thái D”.

- Tịch thu tiêu hủy 06 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm; 05 bơm kim tiêm là dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 võ bao thuốc là hiệu Jét; 01 áo khoác màu đen lôgô IUSIBEI; 01 sim số 0814321414.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe đạp không nhãn hiệu, khung sườn màu đỏ, vành xe màu đen, phía trước giỏ xe màu đen; 01 chiếc cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1114 là công cụ, phương tiện các bị cáo Nguyễn Thái D và Trương Minh H đã dùng vào việc phạm tội.

- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen Model RM-969 không gắn sim, không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2020 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk).

+ Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với Trương Minh H do bán ma túy cho D mà có để sung công quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông tên T ở tỉnh Lạng Sơn (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị can Trương Minh H. Quá trình điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả nên cơ quan Công an sẽ xử lý sau theo quy định.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Minh H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và Bị cáo **Nguyễn Thái D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh H 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/9/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/9/2019.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu số tiền 400.000 đồng đối với Trương Minh H do bán ma túy cho D mà có để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 39,8645 gam heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 04 gói là vật chứng vụ án gồm:

+ 03 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trương Minh H” (Phong bì M1: 2,6718 gam heroine; M2: 0,6361 gam heroine; M3: 36,3887 gam heroine).

+ 01 gói niêm phong 0,1679 gam heroine “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thái D”.

-Tịch thu tiêu hủy 06 ống thủy tinh hình móc câu, dài 15cm; 05 bom kim tiêm là dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 võ bao thuốc là hiệu Jét; 01 áo khoác màu đen lôgô IUSIBEI; 01 sim số 0814321414.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe đạp không nhãn hiệu, khung sườn màu đỏ, vành xe màu đen, phía trước giỏ xe màu đen; 01 chiếc cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA – 1114 là công cụ, phương tiện các bị cáo Nguyễn Thái D và Trương Minh H đã dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái D 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen Model RM-969 không gắn sim, không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2020 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[4]. Về án phí: Các bị cáo Trương Minh H và Nguyễn Thái D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân

